



CÔNG TY CỔ PHẦN ANI

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2026



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ANANI NĂM 2026
 (Ngày 11 tháng 04 năm 2026)

Stt	Nội dung chương trình	Thời gian	Thực hiện
1	- Đón đại biểu, đăng ký cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu; phát phiếu biểu quyết, tài liệu Đại hội và ổn định tổ chức.	07h45 - 08h30	Ban tổ chức
2	Biên bản kiểm tra các điều kiện tổ chức đại hội	08h30 - 08h40	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
3	Tuyên bố khai mạc và giới thiệu đại biểu	08h40 - 08h45	Ban tổ chức
4	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Chủ tọa Đại hội	08h40 - 08h50	Ban tổ chức
5	Chủ tọa cử ban thư ký và thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội	08h50 - 09h00	Đoàn Chủ tịch
6	Đoàn chủ tịch trình các nội dung để Đại hội thảo luận, thông qua: 6.1 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 6.2 Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 6.3 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 6.4 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 6.5 Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 6.6 Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 6.7 Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2026 6.8 Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu 6.9 Thông qua Phương án bổ sung, chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh 6.10 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi tăng vốn và chỉnh ngành nghề kinh doanh 6.11 Nội dung các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin 6.12 Danh sách bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 6.13 Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội	09h00 - 09h45	Đoàn Chủ tịch
7	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội	09h45 - 10h20	Đoàn Chủ tịch
8	Bầu ban kiểm phiếu	10h20- 10h30	Đoàn Chủ tịch
9	Kiểm phiếu và công bố kết quả các vấn đề thông qua tại Đại hội	10h30- 11h00	Ban kiểm phiếu
10	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h00 - 11h15	Ban thư ký
11	Bế mạc Đại hội	11h15 - 11h30	Ban tổ chức

Tp.HCM, ngày 17 tháng 03 năm 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI**

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần ANI (Công ty).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu ANI theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chốt ngày 17/03/2026 hoặc những người được uỷ quyền tham dự họp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.
- Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy uỷ quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

b. Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận 01 Phiếu biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó).

c. Cổ đông có thể uỷ quyền bằng văn bản cho người nhận uỷ quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

d. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông



tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.

e. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.

f. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h. Cổ đông đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

5.1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HDQT) là Chủ tọa và là người chủ trì Đại hội.

5.2. Chủ tọa đề cử Đoàn Chủ tịch để Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua; Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Chủ tọa đề cử Ban kiểm tra tư cách cổ đông để Đại hội thông qua. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ nhận giấy tờ của cổ đông đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 17/03/2026; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

7.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông thông qua Tổ giúp việc Đoàn chủ tịch.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Thông qua Quy chế bầu cử.

b. Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.

- c. Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
- d. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
- e. Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần ANI do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 17/03/2026.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

- 10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- 10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.
- 10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- 10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng PHIẾU BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT trong đó ghi: Mã Cổ đông; Số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

PHIẾU BIỂU QUYẾT: Dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- a. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- b. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch đại hội; thành phần Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu;
- c. Thông qua Chương trình Đại hội;
- d. Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025
- e. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2025
- f. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025
- g. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
- h. Thông qua Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
- i. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026
- j. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026
- k. Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2026
- l. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu
- m. Thông qua Phương án bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh
- n. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi phát hành cổ phiếu và chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh



- o. Thông qua nội dung các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin
- p. Thông qua danh sách bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031
- q. Tất cả các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

12.1. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

12.2. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông họp chấp thuận.

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

13.2. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải được lưu giữ tại Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Bùi Văn Hùng

**CÔNG TY
CỔ PHẦN ANI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2026/BC-HĐQT
“V/v: Báo cáo hoạt động
năm 2025 và Phương hướng
hoạt động năm 2026”

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN ANI
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ANI**

I. Tổng quan hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần ANI thực hiện đầy đủ chức năng quản lý, giám sát và chỉ đạo định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở các Nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025 thông qua; HĐQT đã chủ động xây dựng chiến lược, chỉ đạo điều hành và giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức 18 cuộc họp và ban hành 18 nghị quyết nhằm kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, đảm bảo hoạt động điều hành được thông suốt và hiệu quả.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng và giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính:

Đơn vị tính: Tr đồng

Stt	Nội dung	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ
1	Doanh thu, thu nhập khác	171.710	330.064	192%	601.714	693.274	115%
1.1	<i>Kinh doanh điện thương phẩm</i>	0	0	0	557.995	637.093	
1.2	<i>Cung cấp dịch vụ và khác</i>	11.235	7.587		31.099	27.242	
1.3	<i>Hoạt động tài chính</i>	160.475	322.476		12.620	28.938	
2	Lợi nhuận sau thuế	144.644	261.347	180%	193.672	238.926	123%
3	Cổ tức và tương đương năm 2024	10%	10%	100%			
3.1	<i>Chi trả cổ tức năm 2024</i>		5%				
3.2	<i>Chi phí sử dụng vốn từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>		5%				



Năm 2025, Công ty đạt kết quả sản xuất kinh doanh tích cực, vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tại Công ty mẹ: Doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch, chủ yếu nhờ hoạt động của các Công ty con trong lĩnh vực kinh doanh điện thương phẩm, qua đó đóng góp nguồn cổ tức ổn định và đáng kể cho Công ty.

- Tại báo cáo hợp nhất: Doanh thu và Lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra, nhờ sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng tích cực và hiệu quả vận hành các nhà máy được cải thiện rõ rệt nhờ áp dụng công nghệ ...

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư và công tác khác:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai chiến lược đầu tư theo định hướng tập trung vào lĩnh vực năng lượng và các ngành có tiềm năng tạo dòng tiền ổn định. Cụ thể:

2.1. Về công tác đầu tư:

- Đã hoàn tất đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện ĐamBri 1 với số tiền là 32.340.000.000 đồng, sở hữu 77% Vốn điều lệ của Công ty vào tháng 03/2025.
- Đã hoàn tất đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Aní Biên Hòa với số tiền là 598.800.000.000 đồng vào tháng 05/2025, sở hữu 99,8% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần ANI Biên Hòa.
- Đã hoàn tất nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Ông với giá trị chuyển nhượng là 174.097.000.000 đồng vào tháng 12/2025.
- Đã hoàn tất nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty cổ phần đầu tư Năng lượng Đồng Nai với giá trị chuyển nhượng là 27.338.500.000 đồng vào tháng 12/2025.
- Công ty đã thực hiện hoàn trả toàn bộ số tiền cổ đông đã góp theo nghị quyết số 02/2024/NQ-DHĐCĐ ngày 06/04/2024.

Các khoản đầu tư này phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của Công ty, góp phần gia tăng nguồn thu và hiệu quả sử dụng vốn

2.2. Công tác khác:

- Hoàn tất đăng ký Công ty đại chúng theo nội dung văn bản số 9118/UBCK-GSDC ngày 22/12/2025 của UBCKNN xác nhận.
- Hoàn tất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà cho các cá nhân, tổ chức thuộc Dự án chung cư Phú Mỹ.
- Dự án Khu du lịch sinh thái Thác Ba Giọt tại huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai: Đang cập nhật tài sản trên đất.
- Dự án Khu dân cư Hiệp Bình Chánh tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Đã có kết quả bản án sơ thẩm, tiếp tục chờ bản án phúc thẩm và thi hành án để có hướng giải quyết việc cấp sổ đỏ cho 128 hộ dân.
- Với vai trò quản lý và giám sát đầu tư, Công ty thực hiện quản lý các khoản đầu tư thông qua Người đại diện phần vốn tại các công ty con và công ty liên kết; Cơ chế giám sát định kỳ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính, phối hợp giám sát hoạt động vận hành hiệu quả Các nhà máy Thủy điện như: Phú Tân 2 và Thủy điện Pleikeo, Sông Ông, Đam B'ri 1.
- Đối với các dự án do các công ty đầu tư triển khai, Công ty theo dõi tiến độ thực hiện dự án, phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình hoàn thiện thủ tục pháp lý, đánh giá hiệu quả đầu tư và khả năng tạo dòng tiền trong trung và dài hạn. Cụ thể: Đối với Dự án Thủy điện Phú Tân 1, Công ty đang phối hợp với đơn vị triển khai dự án trong các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định. Bước đầu thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng,

công tác tư vấn của Dự án Thủy điện Phú Tân 1 do Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai làm chủ đầu tư.

Công ty không trực tiếp tham gia điều hành triển khai dự án, mà tập trung vào vai trò định hướng, giám sát và tối ưu hiệu quả đầu tư. Công ty định hướng xây dựng danh mục đầu tư cân bằng, đảm bảo dòng tiền ổn định và gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông.

3. Những vấn đề còn tồn tại:

- Công ty đang trong quá trình xử lý các vướng mắc liên quan đến quy định pháp luật nhằm hoàn tất thủ tục tăng vốn điều lệ tại Mục 6 Điều 1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/04/2025. Do đó, công ty đã thực hiện hoàn trả toàn bộ tiền góp vốn của các cổ đông trong đợt phát hành cổ phần nêu trên.

- Dự án chung cư Osimi Tower: Chưa xác định khoản được trừ vào tiền sử dụng đất tại Dự án Sông Đà IDC. Công ty đang tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn tất các nghĩa vụ của chủ đầu tư, bao gồm việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu cho khách hàng.

HDQT đã và đang chỉ đạo Ban điều hành tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý các tồn tại nêu trên.

4. Đánh giá chung:

Năm 2025, Công ty đã đạt được kết quả tích cực, vượt kế hoạch đề ra, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, Công ty cần tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả đầu tư.

II. Định hướng và Kế hoạch năm 2026

1. Chương trình hoạt động năm 2026

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính năm 2026 trên nguyên tắc thận trọng, khả thi để trình Đại hội cổ đông thông qua.

- Duy trì thường xuyên chế độ làm việc theo quy chế hoạt động của HĐQT trên cơ sở bám sát nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát quá trình tổ chức SXKD và đầu tư để có những chỉ đạo kịp thời trong từng giai đoạn.

- Thông qua người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết, phối hợp cùng các cổ đông khác thực hiện quyền của mình theo pháp luật và theo tỷ lệ góp vốn trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm tăng lợi ích đối với phần vốn đầu tư của Công ty.

- Duy trì hệ thống quản lý và cung cấp thông tin báo cáo kịp thời, chính xác để HĐQT chỉ đạo và điều hành công việc đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo công tác kiểm soát nội bộ nhằm kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý đảm bảo đúng thẩm quyền, nguyên tắc và minh bạch

2. Định hướng, kế hoạch SXKD năm 2026

Tiếp tục với mục tiêu trở thành công ty đầu tư, trong đó tập trung các nguồn lực đối với các Dự án thuộc lĩnh vực cốt lõi; Đảm bảo triển khai đúng tiến độ các dự án và kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty để luôn bảo đảm hiệu quả đầu tư tối đa của cổ đông công ty; Xây dựng thương hiệu mới bằng uy tín với các đối tác cũng như chất lượng sản phẩm, dịch vụ đến khách hàng.

Xây dựng mô hình phát triển Công ty nhằm tối ưu lợi ích cho cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước, đối tác, người lao động và cộng đồng xã hội.

2.1. Về công tác kinh doanh: Kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2026:



Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr đồng	418.251	874.367
1.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	606.508
1.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	6.558	5.558
1.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	198.048	198.048
1.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	213.645	22.253
1.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng	0	42.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	196.940	219.539
2.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	166.507
2.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	2.118	2.118
2.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	47.420	47.420
2.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	147.402	
2.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng		3.494
3	Cổ tức	%	5	

2.2. Về phát triển Dự án và đầu tư:

- Tìm kiếm các Dự án phát triển liên quan đến năng lượng sạch, năng lượng tái tạo nhằm tạo dựng tương lai phát triển bền vững cho Công ty.
- Tìm kiếm Dự án bất động sản mới phù hợp để phát triển theo phân khúc trung bình, phù hợp đối tượng khách hàng có nhu cầu thực tế. Tìm kiếm các quỹ đất tiềm năng phục vụ phát triển các sản phẩm bất động sản trong tương lai.
- Tiếp tục tìm kiếm các công ty, dự án có quy mô phù hợp với định hướng phát triển của Công ty để đầu tư.
- Chuẩn bị tốt nguồn tài chính tín dụng là một trong các yếu tố chính nhằm đảm bảo tiến độ của Dự án và tạo tính thanh khoản tốt cho Công ty.
- Tìm kiếm thêm các kênh đầu tư sinh lời trong ngắn hạn nhằm tối ưu hóa nguồn tài chính trong thời gian ngắn.
- Tìm kiếm nguồn tài trợ cho các Dự án xúc tiến đầu tư mới với quy mô phù hợp và có chọn lọc.

2.3. Về giải quyết công việc còn tồn đọng:

- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sức khỏe tài chính cho công ty.
- Dự án chung cư Osimi Tower: Tiếp tục phối hợp cùng đơn vị tư vấn pháp lý hoàn tất xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất tại Dự án Sông Đà IDC. Hoàn tất nghĩa vụ của Chủ đầu tư cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu cho Khách hàng

Trên đây là Báo cáo hoạt động Hội đồng Quản trị Công ty trong năm 2025 và định hướng, kế hoạch hoạt động năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của ĐHCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ANI

Bùi Văn Hùng

**TỜ TRÌNH
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN ANI**

“Về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ANI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các báo cáo năm 2025: Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo Hợp nhất đã được kiểm toán:

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	239.992.700.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ	Đồng	185.645.840.508
III	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2025	Đồng	243.108.108.478
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	288.945.329.481
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Ani Power	Đồng	284.874.727.337
-	Lợi nhuận tại Công ty Phú Vinh	Đồng	3.104.087.290
-	Lợi nhuận tại Công ty Phú Cường	Đồng	3.222.525.637
-	Lợi nhuận tại Công ty Năng lượng Đồng Nai	Đồng	(415.581.395)
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Thủy điện Đam Bri1	Đồng	30.436.308
-	Lợi nhuận tại Công ty Đông Hồ Ba Giọt	Đồng	(669.260.565)
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Sinh Thái Ba Giọt	Đồng	(1.201.605.131)
3	Loại trừ LN từ giao dịch với Công ty con	Đồng	307.184.819.779
IV	Thuế TNDN năm 2025		4.181.266.088
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	2.367.957.389



Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	0
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ani Power	Đồng	1.708.647.335
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Vinh	Đồng	166.796.960
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Cường	Đồng	166.751.401
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Đam Bri 1	Đồng	331.761.693
2	Thuế TNDN hoãn lại từ LN hình thành với cty con	Đồng	1.813.308.699
V	Lợi nhuận sau thuế năm 2025		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		238.926.842.390
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	238.878.128.467
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	48.713.923
VI	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	Đồng	35.999.890.500
1	Chi trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ 15%	Đồng	35.999.890.500

Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả cổ tức năm 2025 là 15% bằng tiền mặt, mức chi trả chính thức do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

3. Mức chi trả thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Stt	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Hội đồng quản trị	Đồng	168.000.000	168.000.000
2	Ban kiểm soát	Đồng	48.000.000	48.000.000
	Tổng cộng	Đồng	216.000.000	216.000.000

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán:

4.1 Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập: Căn cứ đề xuất của Ban kiểm soát, HĐQT công ty trình Đại hội thông qua Danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện để lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO (ASCO)
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc Tế (IAV)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
- Các đơn vị khác được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết

4.2 Đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026:

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr đồng	418.251	874.367
1.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	606.508
1.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	6.558	5.558
1.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	198.048	198.048
1.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	213.645	22.253
1.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng	0	42.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	196.940	219.539
2.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	166.507
2.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	2.118	2.118
2.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	47.420	47.420
2.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	147.402	
2.5	Hoạt động kinh doanh đá	Tr đồng		3.494
3	Cổ tức	%	5	

5.2. Kế hoạch đầu tư:

Stt	Nội dung		Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
I	Kế hoạch đầu tư tại Công ty mẹ		Tr đồng		
1	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai		Tr đồng	204.719	
II	Kế hoạch đầu tư tại Công ty con		Tr đồng	583.813	
1	Công ty cổ phần ANI POWER	Dự án điện gió Chư Pông	Tr đồng	214.500	Liên danh Công ty Trang Đức – 505
2	Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai	Dự án Thủy điện Phú Tân 1	Tr đồng	369.313	

6. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 475.498.640.000 đồng. Hình thức phát hành: theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT ngày 20/03/2026.

7. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành tăng vốn và sau điều chỉnh/ bổ sung ngành nghề kinh doanh.

8. Thông qua việc thực hiện giao dịch với bên liên quan.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung như sau:

a. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;

b. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;

c. Quyết định phương án hợp tác, đầu tư xây dựng các dự án, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.

d. Thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (qua website);
- Các ủy viên HĐQT;
- 01 bản gốc lưu "Tài liệu ĐHCĐ 2026".

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hùng

**TỜ TRÌNH
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN ANI**

Về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ANI
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: ANI
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Loại tiền phát hành: Việt Nam đồng
6. Vốn điều lệ hiện nay: 239.992.700.000 đồng
7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 23.999.270 cổ phiếu. Trong đó:
 - 7.1 Số lượng đang lưu hành: 23.999.264 cổ phiếu
 - 7.2 Số lượng cổ phiếu quỹ: 6 cổ phiếu
8. Số lượng dự kiến phát hành: 47.909.864 cổ phiếu
9. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 479.098.640.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi chín tỷ, không trăm chín mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng)
10. Phương thức phát hành: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
11. Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đối với nhà đầu tư chiến lược: 11.237.112 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: 36.672.752 cổ phiếu

Cụ thể như sau:



11.1 Nhà đầu tư chiến lược:

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: tổ chức, cá nhân trong nước mong muốn trở thành nhà đầu tư chiến lược của ANI cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

+ Đóng góp cho việc xác định Định hướng và Chiến lược phát triển công ty.

+ Giúp quảng bá, làm tăng uy tín và vị thế của công ty trên thị trường.

+ Giúp công ty mở rộng thị trường, kể cả về lĩnh vực khách hàng, dự án cũng như về lĩnh vực công nghệ.

+ Có tiềm lực tài chính, có nguyện vọng gắn bó lâu dài và nguyện vọng trở thành cổ đông của công ty.

+ Cam kết hợp tác lâu dài với Công ty.

- Đối tượng chào bán:

Stt	Nhà đầu tư	CCCD/ Mã số doanh nghiệp	Số cổ phiếu trước khi chào bán	Số cổ phiếu phát hành thêm	Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Quan hệ với HĐQT/ BKS/ BDH
1	Công ty TNHH Năng Lượng Ban Mê	6001554971	1.523.622	3.125.419	4.649.041	Cổ đông lớn
2	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	017181000280	0	2.601.607	2.601.607	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Thị Minh Thu	034178011136	1.079.968	2.159.936	3.239.904	Không
4	Bùi Thị Thiềm	034150020846	776.122	1.552.244	2.328.366	Không
5	Đặng Văn Tơ	037058003681	400.000	820.524	1.220.524	Không
6	Nguyễn Cảnh Bình	040073005902	133.700	369.494	503.194	Không
7	Bùi Thị Hồng Phúc	066199010865	180.000	360.000	540.000	Không
8	Công ty TNHH Nội thất Sài Gòn Xanh	315869925	65.689	134.748	200.437	Không
9	Lê Tuấn Anh	001082002822	46.370	92.740	139.110	Chủ tịch HĐQT
10	Nguyễn Đình Sáng	033059004166	10.200	20.400	30.600	Không

11.2 Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp:

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Là tổ chức, cá nhân trong nước có tiềm lực tài chính, đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

- Đối tượng chào bán: không quá 10 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trong đó bao gồm các nhà đầu tư sau:

Stt	Nhà đầu tư	CCCD/ CMND/ Mã số doanh nghiệp	Số cổ phiếu trước khi chào bán	Số cổ phiếu phát hành thêm	Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Quan hệ với HDQT/ BKS/ BDH
1	Công ty Cổ phần ANZA	0106444478	17.598.193	36.672.752	54.270.945	Cổ đông lớn

12. Giá chào bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu

13. Cơ sở xác định giá chào bán: Bảng mệnh giá

14. Mục đích phát hành: Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ được thực hiện nhằm huy động thêm nguồn vốn để thanh toán, tất toán một phần hoặc toàn bộ các khoản vay hiện hữu của Công ty đối với các cá nhân và tổ chức. Việc này giúp Công ty giảm dư nợ vay, giảm chi phí lãi vay, cải thiện cơ cấu tài chính, nâng cao khả năng tự chủ về nguồn vốn và tạo nền tảng tài chính vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

15. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán (số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1:2

16. Hạn chế chuyển nhượng: Phần vốn góp thêm này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng ba (03) năm đối với nhà đầu tư chiến lược và trong vòng một (01) năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

17. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết sau đợt chào bán: Số lượng cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT ra quyết định chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) sao cho giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu theo các điều kiện chào bán đã được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với các quy định pháp luật. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được nhà đầu tư phù hợp, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

18. Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để không làm ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

19. Thời gian chào bán dự kiến: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận, dự kiến quý II năm 2026.

III. ĐỀ NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp nhất trong năm 2026. Bao gồm các công việc sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh Phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn nhà đầu tư đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;

- Quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án chào bán/phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu của đợt chào bán không phân phối hết (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo ĐHCĐ gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu chào bán theo kết quả thực tế của đợt chào bán sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt chào bán với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;

Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành và chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bui Văn Hùng

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ THẨM ĐỊNH NĂM 2025
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo các quy định của pháp luật, theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI và quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với các nội dung chính sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I- Báo cáo tình hình hoạt động của ban kiểm soát:

BKS Công ty trong năm 2025 gồm 03 thành viên, được hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ, các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, cụ thể như sau:

1. Kiểm soát việc ban hành hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Công ty.
2. Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc (TGD) Công ty, trình tự ban hành các văn bản của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Đóng góp ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
4. Kiểm tra báo cáo tài chính hàng Quý, 06 tháng và báo cáo tài chính năm của Công ty, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình SXKD của đơn vị và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm lập báo cáo.
5. Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Công ty trong năm 2025, Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2025, Báo cáo tài chính năm 2025. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do Công ty kiểm toán độc lập phát hành.
6. Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, xin ý kiến cổ đông bằng văn bản theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

II-Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm vừa qua BKS đã tổ chức 06 cuộc họp để kiểm soát, đánh giá các hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Cuộc họp ngày 06/04/2025
- Cuộc họp ngày 12/05/2025
- Cuộc họp ngày 26/07/2025
- Cuộc họp ngày 15/08/2025
- Cuộc họp ngày 03/10/2025
- Cuộc họp ngày 15/12/2025

III- Thù lao, chi phí hoạt động của BKS năm 2025:

Stt	Nội dung	Chức danh	Mức chi trả năm 2025
1	Nguyễn Thùy Dương	Trưởng ban kiểm soát	24.000.000
2	Lê Đức Tâm	Thành viên ban kiểm soát	12.000.000
3	Lại Thế Hiển	Thành viên ban kiểm soát	12.000.000

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

I. Về công tác quản lý, điều hành Công ty

1. Các thành viên HĐQT, TGD và người quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
2. Công tác chỉ đạo của HĐQT mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch dài hạn đồng thời chỉ đạo sát sao trong từng thời kỳ báo cáo. Chỉ đạo điều hành dựa trên Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và Pháp luật có liên quan.
3. Những công việc mang tính cấp thiết, HĐQT đã tổ chức những cuộc họp bất thường để ra những nghị quyết kịp thời cho Ban TGD điều hành thực hiện.
4. Các Nghị quyết của HĐQT đều có sự nhất trí cao của các thành viên trong HĐQT; Nghị quyết ban hành được tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được Ban TGD điều hành triển khai nghiêm túc và kịp thời.
5. Thực hiện báo cáo, công bố thông tin đúng theo quy định công bố thông tin: bất thường, quý, năm.
6. Trong năm 2025 trên cơ sở các quy định mới ban hành của Nhà nước liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, Ban điều hành đã chỉ đạo công tác sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định trong lĩnh vực quản lý đầu tư, quản lý tài chính, công tác quản lý kỹ thuật, công tác tổ chức tiền lương.

II. Kết quả thẩm định về Báo cáo tình hình SXKD của Công ty.

BKS nhất trí với các nội dung trong bản báo cáo về kết quả SXKD năm 2025 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ
1	Doanh thu, thu nhập khác	171.710	330.064	192%	601.714	693.274	115%
1.1	<i>Kinh doanh điện thương phẩm</i>	0	0	0	557.995	637.093	
1.2	<i>Cung cấp dịch vụ và khác</i>	11.235	7.587		31.099	27.242	
1.3	<i>Hoạt động tài chính</i>	160.475	322.476		12.620	28.938	
2	Lợi nhuận sau thuế	144.644	261.347	180%	193.672	238.926	123%
3	Cổ tức và tương đương	10%	10%	100%			
3.1	<i>Chi trả cổ tức</i>		5%				
3.2	<i>Chi phí sử dụng vốn từ nguồn lợi nhuận sau thuế</i>		5%				

- Tại Công ty mẹ: Doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch, chủ yếu nhờ hoạt động của các Công ty con trong lĩnh vực kinh doanh điện thương phẩm, qua đó đóng góp nguồn cổ tức ổn định và đáng kể cho Công ty.
- Tại báo cáo hợp nhất: Doanh thu và Lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra, nhờ sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng tích cực và hiệu quả vận hành các nhà máy được cải thiện rõ rệt nhờ áp dụng công nghệ ...

Bên cạnh một số chỉ tiêu kinh tế đã đạt được, BKS cũng đánh giá rất cao những nỗ lực cải tiến trong việc điều hành mà HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện trong năm vừa qua, góp phần tạo ra tình hình và triển vọng tương lai tốt đẹp hơn dành cho Công ty và các cổ đông của công ty. Cụ thể là:

1. Về công tác tổ chức, nhân sự:

- Để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ SXKD mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua, Công ty đã tuyển dụng và đào tạo nhân sự chất lượng cao để phục vụ yêu cầu về công tác đầu tư và hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

2. Về công tác SXKD:

- Đã hoàn tất đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần thủy điện Đam B'ri 1 với số tiền là 32.340.000.000 đồng, sở hữu 77% Vốn điều lệ của Công ty vào tháng 03/2025.
- Đã hoàn tất đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Aní Biên Hòa với số tiền là 598.800.000.000 đồng vào tháng 05/2025, sở hữu 99,8% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần ANI Biên Hòa.
- Đã hoàn tất nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Ông với giá trị chuyển nhượng là 174.097.000.000 đồng vào tháng 12/2025.
- Đã hoàn tất nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty cổ phần đầu tư Năng lượng Đồng Nai với giá trị chuyển nhượng là 27.338.500.000 đồng vào tháng 12/2025.
- Các khoản đầu tư này phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của Công ty, góp phần gia tăng nguồn thu và hiệu quả sử dụng vốn
- Hoàn tất đăng ký Công ty đại chúng theo nội dung văn bản số 9118/UBCK-GSĐC ngày 22/12/2025 của UBCKNN xác nhận.
- Hoàn tất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà cho các cá nhân, tổ chức thuộc Dự án chung cư Phú Mỹ.
- Dự án Khu du lịch sinh thái Thác Ba Giọt tại xã Phú Vinh, tỉnh Đồng Nai: Đang cập nhật tài sản trên đất.
- Dự án Khu dân cư Hiệp Bình Chánh tại phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh: Đã có kết quả bản án sơ thẩm, tiếp tục chờ bản án phúc thẩm và thi hành án để có hướng giải quyết việc cấp sổ đỏ cho 128 hộ dân.
- Với vai trò quản lý và giám sát đầu tư, Công ty thực hiện quản lý các khoản đầu tư thông qua Người đại diện phần vốn tại các công ty con và công ty liên kết; Cơ chế giám sát định kỳ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính, phối hợp giám sát hoạt động vận hành hiệu quả Các nhà máy Thủy điện như: Phú Tân 2 và Thủy điện Pleikeo, Sông Ông, Đam B'ri 1.
- Đối với các dự án do các công ty đầu tư triển khai, Công ty theo dõi tiến độ thực hiện dự án, phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình hoàn thiện thủ tục pháp lý, đánh giá hiệu quả đầu tư và khả năng tạo dòng tiền trong trung và dài hạn. Cụ thể: Đối với Dự án Thủy điện Phú Tân 1, Công ty đang phối hợp với đơn vị triển khai dự án trong các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định. Bước đầu thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng, công tác tư

vấn của Dự án Thủy điện Phú Tân 1 do Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng Đồng Nai làm chủ đầu tư.

- Công ty không trực tiếp tham gia điều hành triển khai dự án, mà tập trung vào vai trò định hướng, giám sát và tối ưu hiệu quả đầu tư. Công ty định hướng xây dựng danh mục đầu tư cân bằng, đảm bảo dòng tiền ổn định và gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông.

3. Về quan hệ với cổ đông:

- Chi trả cổ tức năm 2025 và chi trả Chi phí sử dụng vốn từ nguồn lợi nhuận sau thuế tỷ lệ 10% bằng tiền mặt.

III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

Sau khi nhận được báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán của Công ty; Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; Đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như các trình bày tổng thể báo cáo tài chính; Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, xem xét báo cáo kiểm toán, nội dung thư của công ty kiểm toán phát hành.

Dựa vào việc thẩm định của mình, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Về chế độ kế toán áp dụng tại Công ty: Công ty đã và đang thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hình thức kế toán nhật ký chung, sử dụng phần mềm kế toán trên máy vi tính, đã cập nhật được các chuẩn mực, chế độ kế toán mới ban hành; thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam; Phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Việc lập, luân chuyển chứng từ kế toán, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ kịp thời và đúng mẫu biểu quy định của chế độ kế toán hiện hành.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập đầy đủ theo mẫu biểu quy định theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Theo đánh giá của Ban kiểm soát thì báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần ANI tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả kinh doanh, các luồng lưu chuyển tiền tệ phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các văn bản pháp lý có liên quan.

C. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Công tác đầu tư:

- Tìm kiếm đầu tư các Dự án có quy mô vừa và nhỏ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

2. Công tác quản lý và tổ chức sản xuất:

- Dự án thủy điện Phú Tân 2 vận hành ổn định, đạt hiệu quả cao
- Dự án điện mặt trời áp mái vận hành ổn định, đàm phán giảm lãi suất vay vốn để đạt hiệu quả kinh doanh cao hơn.
- Dự án chung cư Osimi Tower: Tiếp tục phối hợp cùng đơn vị tư vấn pháp lý hoàn tất xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất tại Dự án Sông Đà IDC. Hoàn tất nghĩa vụ của Chủ đầu tư cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu cho Khách hàng
- Dự án thủy điện Phú Tân 1 Hoàn tất các thủ tục pháp lý của dự án để đảm bảo tiến độ thời khởi công.

D. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026:

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.
- Ban kiểm soát sẽ tiến hành xem xét bốn đợt Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2026 cũng như các công tác khác trong toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần ANI năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thùy Dương

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN
KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ANI NHIỆM KỲ 2026 – 2031**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI.

Công ty cổ phần ANI sẽ tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào lúc 8^h30 thứ Bảy ngày 11/04/2026.

Nhiệm kỳ III (2021 – 2026) của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) đến nay đã hết. Theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty thì tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phải bầu lại HĐQT và BKS Công ty cho nhiệm kỳ IV (2026 – 2031).

Các điều kiện đề ứng cử, đề cử vào chức danh Thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

1. Số lượng bầu thành viên HĐQT và BKS:

- Số lượng được bầu làm thành viên HĐQT được bầu là 03 người và BKS là 03 người.
- Số lượng ứng cử viên để bầu làm thành viên HĐQT và BKS: không hạn chế.

2. Quyền đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS:

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS:

a) Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty nhưng phải được ủy quyền sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông liên tục trong suốt thời gian là Thành viên Hội đồng quản trị.

b) Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.
- Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu HĐQT và BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- (1) Đơn xin ứng cử/đề cử (theo mẫu);
- (2) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- (3) Bản sao (có công chứng): CMTND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng chỉ trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên có nhu cầu ứng cử/đề cử người vào HĐQT và BKS vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử đến Ban Tổ chức Đại hội cổ đông trước ngày 10/04/2026 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần ANI, số 14B Kỳ Đồng, Phường Nhiêu Lộc, TP Hồ Chí Minh. Điện thoại: 0909.699.792 Email: info@ani.vn.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hùng

Tp.HCM, ngày 17 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần ANI.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần ANI năm 2026 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2026-2031) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Là cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 17/03/2026).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS)

a) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty nhưng phải được ủy quyền sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông liên tục trong suốt thời gian là Thành viên Hội đồng quản trị.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.



- Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT và BKS và số thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT và BKS: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên BKS; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu: Số lượng được bầu làm thành viên HĐQT được bầu là 03 người và BKS là 03 người.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT và Ban Kiểm soát: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 5. Phương thức bầu cử

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu;

5.2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát;

5.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 6. Tổ bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Tổ bầu cử:

- Tổ bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổ bầu cử có trách nhiệm: Thông qua Quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; Tiến hành kiểm phiếu; Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;
- Thành viên Tổ bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và BKS

7.1. Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS là người số phiếu bầu cao nhất và không dưới 51% tổng số phiếu bầu tại Đại hội;

7.2. Trường hợp có từ hai (2) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn ứng viên sở hữu số cổ phần của Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần sở hữu của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau ngay tại Đại hội.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

8.1. Sau khi kiểm phiếu, Tổ bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

8.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Bùi Văn Hùng



HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

1. Quy định về việc bầu đôn phiếu:

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại cho bất kỳ ứng cử viên nào. Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

2. Cách thức bầu:

a) Xác định tổng số quyền bầu cử của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông)

Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/ đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

Tổng số quyền bầu cử	=	Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện	*	Số thành viên được bầu
-------------------------	---	--	---	---------------------------

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu vào Hội đồng quản trị là 3 người (trong số 5 người được giới thiệu, đề cử vào Hội đồng quản trị), bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát là 1 người (trong số 2 người được giới thiệu, đề cử). Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, quyền bầu cử Hội đồng quản trị của ông X là $(1.000*3) = 3.000$ phiếu và quyền bầu cử Ban Kiểm soát là $(1.000*1) = 1.000$ phiếu.

b) Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tin nhiệm đối với ứng viên đó. Đối với trường hợp bầu 3 trong số 5 ứng viên vào HĐQT thì mỗi cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) chỉ được phân phối cho tối đa là 3 người.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử Hội đồng quản trị, ông X chia tổng số quyền bầu cử của mình là 3.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ông: A	0
2	Ông: B	1.000
3	Ông: D	1.500
4	Ông: E	0
5	Bà: G	500
	Tổng cộng	3.000

Lưu ý:

- Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 3.000 quyền bầu để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 3.000 phiếu bầu là phiếu không hợp lệ.
- Trong mỗi phiếu có ít nhất 2 người không được bầu ($2 = 5 - 3$)

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu của người cầm phiếu. Số này trên từng phiếu là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá số này.

3. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của công ty.
- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định (tức bầu nhiều hơn 3 người đối với Hội đồng quản trị và hơn 3 người đối với Ban kiểm soát).
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà ban kiểm phiếu cộng lại lớn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc gạch xoá vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại tên phiếu mới).

4. Người trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu tính từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT là ba (3) thành viên và BKS là ba (3) thành viên.
- Trường hợp có từ hai (2) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn ứng viên sở hữu số cổ phần của Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần sở hữu của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau ngay tại Đại hội.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI NĂM 2026



PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Thông tin của cổ đông tham gia biểu quyết:

- Tên cổ đông: - Mã cổ đông:
- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: **cổ phần**
- Tổng số phiếu biểu quyết: **phiếu**

2. Phần biểu quyết:

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết		
		Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1	Thông qua Báo cáo hoạt động HDQT năm 2025			
2	Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2025			
3	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025			
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025			
5	Thông qua Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026			
6	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026			
7	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026			
8	Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2026			
9	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu			
10	Thông qua Phương án bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh			
11	Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi phát hành cổ phiếu và chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh			
12	Thông qua nội dung các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin			
13	Thông qua danh sách bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031			

Chữ ký Cổ đông



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

☆☆☆

SƠ YẾU LÝ LỊCH

CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. CCCD/hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số ĐT liên lạc:
11. Trình độ văn hóa:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:
+ Từ đến
+ Từ đến
+ Từ đến
14. Chức vụ công tác hiện nay:
15. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác :
16. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):
17. Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có):
18. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):
19. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:
+ Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty cổ phần ANI: Cổ phiếu
+ Sở hữu cá nhân: Cổ phiếu
20. Những người liên quan và số lượng cổ phần nắm giữ:
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi
cá nhân làm việc)

Tp.HCM ngày tháng năm 2026
Ứng cử viên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI**

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. CCCD/hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số ĐT liên lạc:
11. Trình độ văn hóa:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:
 + Từ đến
 + Từ đến
 + Từ đến
14. Chức vụ công tác hiện nay:
15. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác :
16. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):
17. Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có):
18. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):
19. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:
 + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty cổ phần ANI: Cổ phiếu
 + Sở hữu cá nhân: Cổ phiếu
20. Những người liên quan và số lượng cổ phần nắm giữ:
 Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi cá nhân làm việc)

Tp.HCM ngày ... tháng ... năm 2026
Ứng cử viên

DỰ THẢO

**CÔNG TY
CỔ PHẦN ANI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHXN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần ANI;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần ANI số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 11/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2025.

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	239.992.700.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ	Đồng	185.645.840.508
III	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2025	Đồng	243.108.108.478
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	288.945.329.481
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Ani Power	Đồng	284.874.727.337
-	Lợi nhuận tại Công ty Phú Vinh	Đồng	3.104.087.290
-	Lợi nhuận tại Công ty Phú Cường	Đồng	3.222.525.637
-	Lợi nhuận tại Công ty Năng lượng Đồng Nai	Đồng	(415.581.395)
-	Lợi nhuận tại Công ty CP Thủy điện Đam Brl	Đồng	30.436.308
-	Lợi nhuận tại Công ty Đông Hồ Ba Giọt	Đồng	(669.260.565)
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH Sinh Thái Ba Giọt	Đồng	(1.201.605.131)
3	Loại trừ LN từ giao dịch với Công ty con	Đồng	307.184.819.779
IV	Thuế TNDN năm 2025		1.954.079.393
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	2.367.957.389
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	0
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ani Power	Đồng	1.708.647.335
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Vinh	Đồng	166.796.960

DỰ THẢO

Stt	Nội dung	DVT	Số tiền
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Phú Cường	Đồng	166.751.401
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Đam Bri 1	Đồng	331.761.693
2	Thuế TNDN hoãn lại từ LN hình thành với cty con	Đồng	1.813.308.699
V	Lợi nhuận sau thuế năm 2025		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	261.347.598.776
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		238.926.842.390
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	238.878.128.467
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	48.713.923
VI	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	Đồng	23.999.270.000
1	Chi trả cổ tức năm 2025 và chi phí sử dụng vốn từ nguồn lợi nhuận sau thuế với tỷ lệ chi trả 10% trên vốn điều lệ tại mục I	Đồng	23.999.270.000

3. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Hội đồng quản trị	Triệu đồng	168.000	168.000
2	Ban kiểm soát	Triệu đồng	48.000	48.000
	Tổng cộng	Triệu đồng	216.000	216.000

4. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

5. Thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2026:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr đồng	418.251	832.367
1.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	606.508
1.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	6.558	5.558
1.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	198.048	198.048
1.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	213.643	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	196.940	216.045
2.1	Kinh doanh điện thương phẩm	Tr đồng	0	166.507
2.2	Cung cấp dịch vụ và cho thuê VP	Tr đồng	2.118	2.118
2.3	Hoạt động thương mại, xây lắp	Tr đồng	47.420	47.420
2.4	Hoạt động tài chính	Tr đồng	147.401	
3	Cổ tức	%	10	

DỰ THẢO

6. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu: theo nội dung Tờ trình số 02/2026/TT-HĐQT ngày 20/03/2026
7. Thông qua Phương án bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Nội dung thực hiện
1	6420	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh
2	7911	Đại lý du lịch	Bổ ngành, nghề kinh doanh
3	7912	Điều hành tour du lịch	
4	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	
5	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	

8. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi sau khi phát hành cổ phiếu và chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh.
9. Thông qua danh sách bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031:

9.1 Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1			
2			
3			

9.2 Thông qua danh sách thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1			
2			
3			

10. Thông qua nội dung các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế Công bố thông tin.

11. Thông qua việc thực hiện giao dịch với bên liên quan.

12. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung như sau:

- Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
- Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;
- Quyết định phương án hợp tác, đầu tư xây dựng các dự án, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.

DỰ THẢO

d. Thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 cho phù hợp với thực tế. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**